

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HS-ST
Ngày 14 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thúy Phương

Ông Hoàng Mạnh Sắn

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Sầm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 29/01/1966 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 104, Khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Lô Nhục C (đã chết); vợ thứ nhất Hoàng Thị B (đã ly hôn năm 1990), vợ thứ hai Nguyễn Hồng L (đã ly hôn năm 2008); có 02 con (lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2007); tiền án:

- Bản án số 27/2003/STHS, ngày 24/9/2003 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Nguyễn Văn T 42 (bốn mươi hai) tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; chưa được xóa án tích;

- Bản án số 51/2011/HSST, ngày 25/7/2011 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"; chưa được xóa án tích;

- Bản án số 08/2015/HSST ngày 27/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (tám) năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích;

Tiền sự: Không; nhân thân: Đã bị xử lý hình sự; đã bị xử phạt hành chính: Quyết định số 1337/QĐ-UBND, ngày 05/9/2008 của Ủy ban nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24

(hai mươi tư) tháng, bị cáo đã được xóa tiền sự. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/7/2022, tạm giam từ ngày 18/7/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1937;

Địa chỉ: Số 100, đường Trần Quốc T, Khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Triệu Quốc H; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Quang T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 05 phút, ngày 15/7/2022, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ phát hiện tại số nhà 104, Khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn có biểu hiện nghi vấn về hoạt động tội phạm. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T cất giấu bên trong túi quần bên phải của T đang mặc 01 gói giấy có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng. T khai nhận là ma túy Heroine mua về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói giấy có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng; số tiền 645.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng đồng, cũ đã qua sử dụng. Vật chứng thu giữ khi tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T: Thu giữ: 87 (tám mươi bảy) gói giấy có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng, các gói giấy được cất trong 01 (một) chiếc tất chân; 01 (một) hộp giấy; 03 (ba) mảnh giấy kẻ ô ly; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 12D1-336.29.

Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy từ năm 1990. Từ năm 2021 sau khi chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, bị cáo sống ở ngôi nhà của em trai Nguyễn Văn L, địa chỉ: Số nhà 104, khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Trong thời gian làm việc tại thành phố Bắc Giang, bị cáo thường mua ma túy với một người đàn ông làm nghề xe ôm (không biết tên, địa chỉ cụ thể) tại khu vực phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang để sử dụng nên bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy mang về Lạng Sơn chia nhỏ vừa để sử dụng vừa bán lại cho những người nghiện khác kiếm lời.

Ngày 14/7/2022, bị cáo đi xe khách từ thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xuống khu vực phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang để mua 01 gói ma túy với giá 1.500.000 đồng của người đàn ông trên. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đón xe khách về nhà tại khu Nam Quan, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, bị cáo chia số ma túy vừa mua thành 88 gói nhỏ, 01 gói bị cáo vào trong túi quần đang mặc, 87 gói ma túy còn lại bị cáo cho vào một chiếc tất chân, cất trong 01 chiếc hộp giấy để trong ngăn tủ trong phòng ngủ của bị cáo.

Khoảng 12 giờ ngày 15/7/2022, có Triệu Quốc H; trú tại: Khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến gặp bị cáo hỏi mua 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Bị cáo đồng ý bảo H đứng ngoài cửa đợi, bị cáo vào nhà lấy ma túy thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Trước đó, ngày 10/7/2022 và ngày 13/7/2022, bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho Triệu Quốc H, mỗi lần 02 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói. Ngoài ra, T còn khai nhận đã bán ma túy cho một người đàn ông tên L (không biết họ, địa chỉ cụ thể) 02 lần, mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng và bán cho 02 người thanh niên khác, thời gian cụ thể bị cáo không nhớ rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 264/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

1. Phong bì có chữ “QUẢ TANG MA TÚY NGUYỄN VĂN T”: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,036 gam (đã trừ bì);

2. Phong bì có chữ: “KHÁM XÉT NGUYỄN VĂN T”: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 3,189 gam (đã trừ bì);

Tại bản Kết luận số 298/KL-KTHS ngày 19/7/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền 645.000 đồng (sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKS, ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai mục đích mua ma túy về vừa phục vụ nhu cầu của bản thân, vừa bán lại kiếm lời. Ngày 15/7/2022, bị cáo chưa kịp bán cho Triệu Quốc H thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn L khai: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 12D1-336.29, ông cho bị cáo T 30.000.000 đồng, các anh em của bị cáo cho bị cáo thêm để mua chiếc xe trên phục vụ đi lại cho gia đình. Do ông tuổi cao nên cho con trai là Nguyễn Văn T đứng ra đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn T để thuận tiện đi lại. Việc T mua bán trái phép chất ma túy ông không biết và không tham gia vào việc làm của bị cáo Thắng. Ông đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho ông.

Người làm chứng ông Triệu Quốc H vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đã khai: Khoảng 12 giờ ngày 15/7/2022, ông Hùng đi từ nhà sang nhà Nguyễn Văn T và đặt vấn đề mua 02 gói ma túy được T đồng ý bán, T bảo ông H đợi ngoài cửa, T đi vào trong nhà lấy ma túy. T vừa quay vào nhà thì bị lực lượng chức năng đến kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của T có 01 gói cát bột màu trắng là chất ma túy. Khi khám xét chỗ ở của T trong ngăn tủ có 87 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng đều là chất ma túy. Ngoài ra,

ngày 10/7/2022 và 13/7/2022 ông được mua ma túy của T 02 lần, mỗi lần 02 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, bổ sung thêm nội dung: Bản án số 27/2003/STHS, ngày 24/9/2003 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Nguyễn Văn T 42 (bốn mươi hai) tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo chưa được xóa án tích nên phải xác định là tiền án, không phải xác định trong phần nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù giam. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bị tạm giữ.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là vật do Nhà nước cầm tàng trữ, cầm lưu hành gồm: 01 (một) phong bì của Công an huyện Cao Lộc có chữ "QUÀ TANG MA TÚY NGUYỄN VĂN T" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 gói giấy đựng 0,023 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết và 01 (một) gói giấy (cũ); 01 (một) phong bì của Công an huyện Cao Lộc có chữ "KHÁM XÉT NGUYỄN VĂN T" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 gói giấy đựng 2,574 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết và 87 (tám mươi bảy) vỏ gói giấy (cũ);

Đối với 01 (một) chiếc tất chân; 01 (một) hộp giấy màu trắng; 03 (ba) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, có diện khoảng 2cm x 2cm là vật được dùng làm công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 12D1-336.29 và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng đồng, cũ đã qua sử dụng, số IMEI: 353331079703551 không sử dụng vào việc mua ma túy cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 645.000 đồng (sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

Khi nói lời sau cùng bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng ông Triệu Quốc H và người chứng kiến ông Nguyễn Quang T nhưng đã có lời khai trong hồ sơ. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với bản Kết luận giám định số 264/KL-KTHS ngày 18/7/2022 và kết luận số 298/KL-KTHS ngày 19/7/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi mua ma túy về bán ma túy cho Triệu Quốc H từ 02 lần trở lên; bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được về tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn tham gia mua bán trái phép ma túy 02 lần trở lên và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo bị Tòa án xét xử 03 lần; bị xử phạt hành chính 01 lần nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên theo biên bản xác minh ngày 12/8/2022 thể hiện bị cáo không có tài sản, không có việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự, xét thấy: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại do Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì của Công an huyện Cao Lộc có chữ “QUẢ TANG MA TÚY NGUYỄN VĂN T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 gói giấy đựng 0,023 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết và 01 (một) gói giấy (cũ); 01 (một) phong bì của Công an huyện Cao Lộc có chữ "KHÁM XÉT NGUYỄN VĂN T" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 gói giấy đựng 2,574 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết và 87 (tám mươi bảy) vỏ gói giấy (cũ). Đối với 01 (một) chiếc tất chân; 01 (một) hộp giấy màu trắng; 03 (ba) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, có diện khoảng 2cm x 2cm là vật được dùng làm công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 12D1-336.29 và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng đồng, cũ đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm phạm tội cần trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 645.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, theo lời khai của bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Đối với người đàn ông tên Luận là người mua ma túy với bị cáo 02 lần, mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng do Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được 02 đối tượng trên nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Ý kiến đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/7/2022.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 (một) phong bì của Công an huyện Cao Lộc có chữ “QUẢ TANG MA TÚY NGUYỄN VĂN T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 gói giấy đựng 0,023 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết và 01 (một) gói giấy (cũ);

+ 01 (một) phong bì của Công an huyện Cao Lộc có chữ "KHÁM XÉT NGUYỄN VĂN T" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 gói giấy đựng 2,574 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết và 87 (tám mươi bảy) vỏ gói giấy (cũ);

+ 01 (một) chiếc tất chân;

+ 01 (một) hộp giấy màu trắng;

+ 03 (ba) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, có diện khoảng 2 cm x 2 cm.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T các tài sản sau:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 12D1-336.29;

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng đồng, cũ đã qua sử dụng, số IMEI: 353331079703551;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 645.000 đồng (sáu trăm bốn mươi năm nghìn đồng) sau giám định được niêm phong trở lại trong phong bì của Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn mặt trước có ghi (QUẢ TANG TIỀN

NGUYỄN VĂN T" (cũ); phần giáp lai mới niêm phong bằng chữ ký cùng tên của đồng chí Hoàng Văn Dậu, đồng chí Ngô Văn Đông - Giám định viên, đồng chí Lương Đình Huy - Trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lương Thị Mỹ Hạnh